

QUỐC HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghị quyết số: 43/2009/QH12

NGHỊ QUYẾT

**về chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ sáu,
Quốc hội khóa XII**

QUỐC HỘI

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 51/2001/QH10;

Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội, Nội quy kỳ họp Quốc hội;

Trên cơ sở kết quả chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ sáu, Quốc hội khóa XII;

QUYẾT NGHỊ:

I. Tại kỳ họp thứ sáu, Quốc hội khóa XII, đã có 274 chất vấn bằng văn bản của 121 đại biểu Quốc hội ở 44 Đoàn đại biểu Quốc hội gửi đến Thủ tướng Chính phủ và 21 vị Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao. Tại Hội trường, Thủ tướng Chính phủ và các vị Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ trưởng Bộ

thông tin và truyền thông, Bộ trưởng Bộ Công thương và Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã trực tiếp trả lời 122 lượt chất vấn của đại biểu Quốc hội.

Nội dung chất vấn và trả lời chất vấn tập trung vào những vấn đề quan trọng, bức xúc của cuộc sống, phản ánh tâm tư nguyện vọng của nhân dân. Không khí chất vấn và trả lời chất vấn dân chủ, thẳng thắn, trách nhiệm và xây dựng. Qua đối thoại, tranh luận, đã làm rõ thêm nhiều vấn đề lớn về quản lý kinh tế - xã hội, thấy rõ hơn nguyên nhân, trách nhiệm của Chính phủ, các thành viên Chính phủ, gợi mở các giải pháp, góp phần khắc phục thiếu sót, khuyết điểm, thực hiện tốt hơn các nhiệm vụ chính trị.

Phiên chất vấn đã được đông đảo cử tri và nhân dân cả nước quan tâm theo dõi; các cơ quan thông tấn, báo chí tích cực tuyên truyền, bảo đảm tính công

khai, minh bạch và góp phần gắn kết hoạt động của Quốc hội với nhân dân.

Tuy nhiên, phiên chất vấn cũng còn những hạn chế nhất định: có những trường hợp hỏi và trả lời còn dài, chưa tập trung vào vấn đề chính, thiếu tính khái quát; một số vấn đề chưa được phân tích sâu, chưa tìm ra nguyên nhân căn bản, giải pháp và xác định rõ trách nhiệm.

II. Quốc hội yêu cầu các thành viên Chính phủ, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao tiếp tục trả lời bằng văn bản các chất vấn của đại biểu Quốc hội và các vị đã trả lời chất vấn trực tiếp của đại biểu Quốc hội có biện pháp cụ thể, thiết thực thực hiện có hiệu quả những vấn đề dưới đây gắn với việc thực hiện Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2010, Nghị quyết về dự toán ngân sách nhà nước năm 2010 và báo cáo kết quả với Quốc hội tại các kỳ họp sau:

1. Về triển khai gói kích thích kinh tế; quản lý thị trường ngoại hối, điều hành chính sách tiền tệ

- rà soát, điều chỉnh các hình thức hỗ trợ, tiêu chí hỗ trợ và đối tượng được hưởng chính sách kích thích kinh tế cho phù hợp với nền kinh tế đang phục hồi. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Quyết định số 497/QĐ-TTg ngày 17/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ và các quy định chưa phù hợp về điều kiện, thủ tục để tạo thuận lợi cho nông dân tiếp cận nguồn vốn hỗ trợ lãi suất mua

máy móc, thiết bị, vật tư phục vụ sản xuất nông nghiệp, vật liệu xây dựng làm nhà ở đối với những hộ khó khăn và các tổ chức kinh tế, cá nhân sản xuất kinh doanh có hướng phát triển rõ rệt. Có biện pháp ngăn chặn và xử lý những tiêu cực trong việc thực hiện các chính sách hỗ trợ kích thích kinh tế của Nhà nước.

- Áp dụng các biện pháp hữu hiệu đồng bộ giữa các bộ, ngành để quản lý tốt nguồn ngoại tệ thu được từ xuất khẩu góp phần cân đối hài hòa cung cầu ngoại tệ; quản lý tốt, ngăn ngừa tiêu cực việc mua bán, thanh toán ngoại tệ giữa các doanh nghiệp có hoạt động xuất nhập khẩu với các ngân hàng thương mại, ngăn chặn hiện tượng đầu cơ trong mua bán ngoại tệ, vàng. Sử dụng dự trữ ngoại hối nhà nước đúng mục đích, tăng khả năng bảo đảm yêu cầu về dự trữ ngoại hối nhà nước. Thực hiện biện pháp tích cực, linh hoạt để ổn định giá trị đồng tiền Việt Nam, ổn định thị trường vàng trong nước thích ứng với biến động của thị trường vàng thế giới.

- Kiểm soát chặt chẽ nợ quá hạn, nhất là nợ xấu trong phạm vi kiểm soát, đảm bảo an toàn hệ thống tài chính, tiền tệ. Xây dựng kế hoạch, lộ trình với hệ thống các biện pháp mạnh mẽ hơn để hạn chế sử dụng tiền mặt trong thanh toán.

- Chủ động kiểm soát các nhân tố gây lạm phát cao trở lại. Coi trọng chất lượng dự báo, xử lý kiên quyết tình trạng đầu

cơ, tăng giá đột biến, các tiêu cực khác gây mất ổn định thị trường tiền tệ.

2. Về quản lý nhà nước đối với báo chí, internet, hạ tầng viễn thông.

- Rà soát để kịp thời sửa đổi hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung những quy định pháp luật không còn phù hợp, sơ hở, còn thiếu; thực hiện có hiệu quả hơn định hướng tư tưởng về thông tin; xác định rõ trách nhiệm quản lý nhà nước về báo chí, xuất bản; xử lý kịp thời, đúng pháp luật việc đưa tin không đúng sự thật, lợi dụng quyền tự do báo chí để xâm hại đến an ninh quốc gia, quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức và cá nhân. Chấn chỉnh và phân định rõ ràng trách nhiệm quản lý nhà nước về quảng cáo giữa các bộ, ngành.

- Khẩn trương rà soát và hoàn chỉnh quy hoạch cơ sở hạ tầng viễn thông, có sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các bộ, ngành, địa phương liên quan trong đầu tư xây dựng và khai thác cơ sở hạ tầng kỹ thuật viễn thông. Hoàn chỉnh các quy định về hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn và tổ chức thực hiện trên thực tế, bảo đảm các thiết bị thông tin truyền thông, phát thanh truyền hình không ảnh hưởng đến sức khỏe, sinh hoạt bình thường của cộng đồng dân cư. Quản lý chặt chẽ thị trường kinh doanh sim điện thoại.

- Quy định và quản lý chặt chẽ các điều kiện hoạt động cụ thể đối với lĩnh vực

internet nhằm giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, giá trị đạo đức của người Việt Nam. Áp dụng đồng bộ các biện pháp, tuyên truyền, giáo dục, hành chính, phát huy vai trò của Nhà nước, gia đình, nhà trường và xã hội để ngăn ngừa những tiêu cực của internet, trò chơi trực tuyến có nội dung không lành mạnh; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

3. Về quản lý và phát triển thị trường nội địa; điều hành xuất nhập khẩu, phát triển thủy điện vừa và nhỏ

- Có giải pháp đồng bộ phát triển sản xuất, nâng cao chất lượng, kiểu dáng, hạ giá thành các mặt hàng, bảo đảm hàng hóa trong nước có giá cả hợp lý, có sức cạnh tranh, tổ chức mạng lưới phân phối với sự tham gia của nhiều thành phần kinh tế; sử dụng các hàng rào thuế quan và phi thuế quan cần thiết, không trái với cam kết quốc tế để điều hòa hoạt động nhập khẩu, hạn chế tối đa, không nhập khẩu những mặt hàng không cần thiết. Tăng cường chống nhập lậu, buôn lậu, ngăn chặn hàng nhái, hàng giả, hàng kém chất lượng và xây dựng chế tài đủ mạnh xử lý vi phạm trong các hoạt động này. Hỗ trợ doanh nghiệp trong nước tiếp cận khai thác thị trường nội địa, tổ chức mạnh mẽ các hoạt động tuyên truyền, quảng bá, khuyến khích tiêu dùng hàng trong nước; kích thích và tăng khả năng tiêu dùng cho dân cư.

- Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý thị trường, kịp thời phát hiện những hành vi lợi dụng việc khan hiếm hàng hóa để tăng giá trực lợi. Có giải pháp chủ động, công khai và hiệu quả ổn định thị trường xăng dầu trong nước; xử lý kiên quyết tiêu cực trong kinh doanh xăng dầu.

- Rà soát, điều chỉnh quy hoạch phát triển thủy điện, nhất là thủy điện vừa và nhỏ; đồng thời kiểm tra mạng lưới thủy điện vừa và nhỏ trong cả nước, giám sát chặt chẽ việc tổ chức thực hiện quy hoạch đã đề ra, bảo đảm kết hợp chặt chẽ giữa phát triển thủy điện với bảo vệ, sử dụng tài nguyên khoáng sản, yêu cầu về thủy lợi, bảo vệ môi trường và phòng, chống bão lũ.

- Áp dụng các biện pháp đồng bộ, tiết kiệm và hiệu quả cao trong hoạt động xúc tiến thương mại để đẩy mạnh xuất khẩu nông sản, đặc biệt là những sản phẩm có lợi thế, trong đó có lúa gạo; có chính sách phù hợp bảo đảm để người sản xuất lúa có lãi theo đúng chủ trương của Nhà nước một cách ổn định, lâu dài; nghiên cứu sửa đổi quy định về kinh doanh xuất nhập khẩu gạo theo hướng là một ngành kinh doanh có điều kiện.

4. Về quản lý, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức; thi đua, khen thưởng; cải cách thủ tục hành chính

- Ban hành văn bản hướng dẫn Luật cán bộ, công chức để thực hiện từ ngày 01/01/2010. Thực hiện mạnh mẽ cải cách chế độ công vụ, công chức, bao gồm công tác thi tuyển, tuyển dụng và quản lý cán bộ, chế độ trách nhiệm gắn với quyền lợi. Có cơ chế, biện pháp ngăn ngừa các hiện tượng tiêu cực như “chạy chức, chạy quyền, chạy bằng cấp”; đề cao trách nhiệm thẩm định về nhân sự của cơ quan nội vụ... Rà soát, sửa đổi, bổ sung các chính sách cụ thể nhằm động viên, khuyến khích cán bộ về công tác ở cơ sở, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn. Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra để việc bổ nhiệm, sắp xếp cán bộ thực hiện thống nhất trên phạm vi cả nước, ở các cấp, các ngành theo đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước; ngăn chặn, xử lý nghiêm và công khai các sai phạm, tiêu cực. Thực hiện đúng các quy định về các chức danh, tiêu chuẩn và chế độ, chính sách đối với cán bộ cấp xã.

- Tổng kết toàn diện việc thực hiện Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2001 - 2010, đánh giá rõ những kết quả đạt được, tồn tại, yếu kém, trên cơ sở đó xây dựng và đưa vào triển khai Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2011 - 2020; sớm nghiên cứu ban hành văn bản kiểm soát thủ tục hành chính; trong năm 2010 bảo đảm đạt được mục tiêu cắt giảm 30% thủ tục hành

chính mà vẫn vận hành thông suốt, nâng cao hiệu lực và hiệu quả, khắc phục được những tiêu cực trong hoạt động quản lý của Nhà nước.

Tổ chức thực hiện nguyên tắc công khai, minh bạch trong cơ quan quản lý nhà nước các cấp; phổ biến rộng rãi, niêm yết công khai quy chế, quy trình, thủ tục xử lý công việc để nhân dân và doanh nghiệp biết.

- Đánh giá mặt được và chưa được về công tác thi đua, khen thưởng từ khi thực hiện Luật thi đua, khen thưởng để sớm trình Quốc hội sửa đổi, bổ sung, nghiên cứu ban hành Quy chế quản lý việc tổ chức xét tôn vinh và trao giải thưởng các doanh nghiệp, doanh nhân và các danh hiệu khác; rà soát để điều chỉnh, bổ sung quy trình xét tặng các danh hiệu nhà nước để chấn chỉnh ngay công tác quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng, bảo đảm thi đua, khen thưởng, tôn vinh đúng mục đích, kịp thời, đúng đối tượng, tránh phô trương hình thức, lãng phí.

III. Quốc hội giao Ủy ban thường vụ Quốc hội trong thời gian giữa hai kỳ họp thứ sáu và thứ bảy của Quốc hội, xem xét những nội dung được đại biểu Quốc hội chất vấn tại kỳ họp và những chất vấn khác được gửi đến trong thời gian

giữa hai kỳ họp để tổ chức việc chất vấn và trả lời chất vấn tại các phiên họp Ủy ban thường vụ Quốc hội. Đại biểu Quốc hội tiếp tục tham gia hoạt động chất vấn trong thời gian giữa hai kỳ họp.

IV. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ trưởng Bộ Công thương, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, các vị Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ liên quan theo trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, các Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình tổ chức thực hiện và giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về chất vấn và trả lời chất vấn.

Nghị quyết này đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XII, kỳ họp thứ sáu thông qua ngày 27 tháng 11 năm 2009./.

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI

Nguyễn Phú Trọng